

ĐẤU TRANH CHỐNG FULRÔ TRÊN ĐỊA BÀN TÂY NGUYÊN TRONG NHỮNG NĂM 1977 - 1988

NGUYỄN XUÂN TÚ*
VÕ THỊ DƯƠNG**

Tóm tắt: Thực hiện “Kế hoạch hậu chiến”, ngay sau khi miền Nam Việt Nam được giải phóng, Mỹ và các thế lực thù địch đã tổ chức, nuôi dưỡng lực lượng Fulrô trên địa bàn Tây Nguyên nhằm thực hiện chống phá cách mạng Việt Nam, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đây là hoạt động hết sức thâm độc, phức tạp thuộc “diễn biến hòa bình” chống phá sự thống nhất đất nước và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Bài viết tập trung làm rõ hoạt động chống phá cách mạng của lực lượng Fulrô trên địa bàn Tây Nguyên trong những năm 1977 - 1988 và quá trình đấu tranh của lực lượng vũ trang và nhân dân chống lại lực lượng này nhằm giữ vững chính quyền cách mạng và bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn Tây Nguyên.

Từ khóa: Fulrô, địa bàn Tây Nguyên, Đấu tranh

Abstract: In implementing the “postwar plan,” immediately after the liberation of South Vietnam, the United States and hostile forces organized and fostered FULRO forces in the Central Highlands in order to sabotage the Vietnamese revolution and divide the great national unity bloc. This was an extremely insidious and complex activity within the framework of “peaceful evolution,” aimed at undermining national reunification and the construction of socialism in Vietnam. The article focuses on clarifying the anti-revolutionary activities carried out by FULRO forces in the Central Highlands during the years 1977-1988, as well as the struggle conducted by the armed forces and the people against them in order to preserve the revolutionary government and ensure political security and social order in the Central Highlands.

Keywords: FULRO; Central Highlands; struggle.

Ngày nhận bài: 7/10/2025; **Ngày phản biện:** 20/12/2025; **Ngày duyệt đăng:** 15/1/2026

1. Đặt vấn đề

Trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam và nhất là để thực hiện “Kế hoạch hậu chiến”, ngay sau khi miền Nam Việt Nam được giải phóng, Mỹ và các thế lực thù địch đã tổ chức, nuôi dưỡng lực lượng Fulrô trên địa bàn Tây Nguyên - địa bàn chiến lược về quốc phòng, an ninh nhằm thực hiện chống phá cách mạng Việt Nam, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, âm mưu lập nhà nước “Đề Ga” với quốc đạo “Tin lành Đề Ga”. Đây là một hoạt động hết sức thâm độc, phức tạp thuộc “diễn biến hoà bình” nhằm chống phá sự thống nhất đất nước và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Nhận thấy âm mưu và những hoạt động chống phá cách mạng của lực lượng Fulrô trên địa bàn Tây Nguyên, Đảng, Nhà nước, lực

lượng vũ trang và nhân dân ta đã thực hiện đấu tranh quyết liệt trong những năm 1977 - 1988, làm thất bại cơ bản âm mưu, hoạt động chống phá cách mạng của chúng.

2. Kết quả và thảo luận

2.1. Hoạt động chống phá cách mạng của Fulrô trên địa bàn Tây Nguyên trong những năm 1977 - 1988

Fulrô là tên viết tắt của tổ chức Mặt trận thống nhất đấu tranh giải phóng các sắc tộc bị áp bức (Font Unifie Pour la Liberation des Raes Opprimees). Đây là sản phẩm của chủ nghĩa ly khai dân tộc cực đoan kết hợp với âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch chống phá cách mạng Việt Nam, nhằm chia tách lãnh thổ, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, hòng tiến tới thành lập nhà nước riêng của chúng. Ở Việt

*PGS.TS. Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng. Email: xuantu0712@gmail.com

**TS.Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp. Email: voduong11639@gmail.com

Nam, Fulrô bao gồm ba mặt trận hợp thành (Mặt trận Giải phóng cao nguyên tức Fulrô Thượng; Mặt trận Giải phóng xứ Campuchia Krom miền Tây Nam Việt Nam tức Fulrô Khơme và Mặt trận Chăm tức Fulrô Chăm). Fulrô trải qua 3 giai đoạn bao gồm: 1955-1963; 1967-1973; sau 1975, sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Thực hiện “Kế hoạch hậu chiến” của Mỹ, từ tháng 3-1973, Fulrô đã lập căn cứ vũ trang ở ngoài rừng với đầy đủ bộ máy hành chính và quân sự từ trung ương Fulrô đến các khu, nhằm thực hiện âm mưu xây dựng Fulrô thành “lực lượng chính trị thứ ba” tham gia giải pháp chính trị theo tinh thần Hiệp định Paris (1-1973). Do đó, ngay sau khi ta giải phóng Buôn Ma Thuột, hầu hết lực lượng vũ trang chế độ cũ là người dân tộc thiểu số ở Đăk Lăk gồm biệt kích, nguy quân, phòng vệ dân sự... đã chạy vào rừng tham gia lực lượng vũ trang Fulrô, lập các căn cứ Fulrô lớn ngoài rừng và các cơ sở Fulrô ở các địa bàn Ea Tiều (Krông Ana), Cư Ea Bur (thị xã Buôn Ma Thuột).

Về tổ chức, Fulrô thành lập “Chính phủ cách mạng lâm thời miền cao nguyên” với 11 bộ (Tư pháp, Kinh tế tài chính, Ngoại giao, Quốc phòng, An ninh...). Fulrô hình thành các cơ quan đại diện chính phủ tại các vùng chiến thuật. Dưới cơ quan Trung ương có các tỉnh kiêm tiểu khu, quận kiêm chi khu, xã buôn kiêm yếu khu Fulrô.

Về quân sự, Fulrô tổ chức Bộ Chỉ huy Mặt trận. Bên dưới có Bộ Tổng tham mưu. Ngay từ cuối năm 1975, Fulrô đã bố trí lực lượng thành 4 vùng chiến thuật với số quân lên tới 30.000 người (trong đó 1/3 ở ngoài rừng, còn 2/3 ở trong dân), gồm các đơn vị: 1 bộ tư lệnh sư đoàn đã hình thành, 4 bộ tư lệnh sư đoàn đang hình thành, 19 ban chỉ huy trung đoàn, 70 - 75 tiểu đoàn. Các vùng chiến thuật là: Vùng 1, gồm miền Tây các tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên (trên thực tế chưa tổ chức được); Vùng 2, gồm Kon Tum, Gia Lai, Phú Bổn (có khoảng 8.000); Vùng 3, gồm Đăk

Lăk, Đăk Nông, M Đăk (khoảng 10.000-13.000 tên); Vùng 4, gồm Đà Lạt (Lang Biang), Brayam (B Lao) với lực lượng khoảng 10.000. Ngoài ra còn lực lượng Fulrô Chăm ở Ninh Thuận, Bình Thuận... Trên thực tế, đến tháng 9-1976, Fulrô mới tổ chức được khung 2 sư đoàn kiêm vùng chiến thuật 3 và 4 ở Đăk Lăk, Lâm Đồng.

Lực lượng Fulrô bố trí thành 3 tuyến: Tuyến trong dân là số đầu sỏ và lực lượng cơ sở hợp pháp ở các buôn, nhà thờ, đồn điền; Tuyến ven chủ yếu là các toán vũ trang xã, cơ quan tiểu khu kiêm quận và các cơ quan nhẹ trung đoàn, sư đoàn, các đoàn công tác trung ương bám quận, xã vùng ven để tiếp tế, móc nối cơ sở; Tuyến sâu là cơ quan trung đoàn, sư đoàn và trung ương ở không xa khu dân cư quá 10km.

Trong hai năm đầu mới giải phóng (1975-1976), lực lượng Fulrô đã đẩy mạnh hoạt động chống phá chính quyền cách mạng, gây nhiều thiệt hại về người và bất ổn tình hình chính trị trên địa bàn Tây Nguyên. Nhận thấy vấn đề Fulrô thực chất là vấn đề dân tộc bị các thế lực thù địch lợi dụng, nên việc giải quyết là rất phức tạp. Mặc dù, trong thời gian này, lực lượng vũ trang và chính quyền các tỉnh Tây Nguyên đã tiến hành truy quét, trấn áp Fulrô rất quyết liệt, nhưng do cách nhìn nhận và việc giải quyết vấn đề Fulrô còn đơn thuần là vũ trang quân sự mà chưa kết hợp chặt chẽ chính trị với quân sự, chưa nhận thức đúng tính dân tộc, quần chúng, tôn giáo của vấn đề Fulrô, nên có nhiều sai lầm, dẫn tới từ cuối năm 1976 trở đi, hoạt động của Fulrô lại lan rộng, không chế nhiều buôn làng, móc nối khôi phục lại lực lượng.

Đặc biệt, từ năm 1977, lợi dụng việc ta tập trung cho cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam, Trung ương Fulrô đã hình thành 2 bộ chỉ huy ở Đăk Lăk và Lâm Đồng và Fulrô Chăm ở Thuận Hải. Chúng đẩy mạnh hoạt động vào vùng ven thị và các trục đường giao thông. Đặc biệt, tại Lâm Đồng chúng tiến hành chiến dịch mật số F77 từ tháng 10-1977, do Bộ Quốc

phòng Fulrô chỉ thị cho Vùng 4 thực hiện với mục đích đánh vào lực lượng vũ trang cách mạng gây tiếng vang, ám sát những người chúng nghi là cơ sở của chính quyền cách mạng, mở rộng tuyên truyền về Fulrô... cài cắm người vào các tổ chức quần chúng và chính quyền cơ sở, lực lượng vũ trang địa phương, móc nối với các tổ chức phản động khác, tổ chức các hành lang phát triển lực lượng xuống vùng duyên hải, tìm cách liên lạc với nước ngoài...

Do đẩy mạnh hoạt động chống phá chính quyền cách mạng, cho nên ở hầu hết các địa bàn huyện, thị trên địa bàn Tây Nguyên tình hình chính trị, an ninh đều bất ổn, đều có điểm nóng về Fulrô. Ở Đắk Lắk có 322/678 buôn (chiếm 47%) và 50.357 người dân trên tổng số 360.343 dân bị chúng không chế và 53.147 dân bị chúng lũng đoạn, kìm kẹp nặng. Tại Lâm Đồng có 129/289 buôn (chiếm gần 45%), ở Gia Lai và Kon Tum có 250/818 làng (chiếm hơn 20%). Tình hình chính quyền, đoàn thể, lực lượng vũ trang cơ sở ở nhiều nơi bị Fulrô khống chế, thậm chí có nơi trở thành công cụ của chúng. Điển hình ở Đắk Lắk có 383 cán bộ chính quyền cách mạng thì có 39 cán bộ làm việc cho Fulrô, 93 người có quan hệ với Fulrô; có 3.400 dân quân đã phải thanh lọc 550 vì không đủ tiêu chuẩn về chính trị, trong đó có 68 người mang vũ khí chạy theo Fulrô và có dân quân tham gia vào một số vụ giết hại cán bộ xã. Ở Lâm Đồng, chỉ trong 5 xã của huyện Di Linh có 36 cán bộ thôn, xã, gồm 19 cán bộ chính quyền, 4 xã đội, 13 cán bộ đoàn thể làm việc cho Fulrô, trong đó có 3 đảng viên (Bộ Tư lệnh Quân khu V-Bộ Tham mưu, 2012:13)...

Về chính trị, Fulrô lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo và tình hình cơ sở phức tạp để phát triển lực lượng chống phá cách mạng. Đi đôi với tổ chức xây dựng lực lượng, xây dựng căn cứ ngoài rừng, chúng chú trọng cài cắm lực lượng bên trong, lập chính quyền “hai mặt” để khống chế, lũng đoạn nhiều buôn, làng. Chúng tăng cường chiến tranh tâm lý, xây dựng lý tưởng “giành độc lập tự do cho dân tộc ít

người”, kích động tư tưởng dân tộc hẹp hòi, kêu gọi quần chúng dân tộc thiểu số “đấu tranh giành tự trị”, thành lập “đất nước Đê Ga” (Tỉnh ủy Đắk Lắk, 1982), xuyên tạc chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng, gây chia rẽ giữa dân tộc Kinh và đồng bào Thượng, dựng lên hình ảnh xấu về người Kinh lên chiếm đất... Ngoài ra, chúng còn cấu kết với bọn phản động trong đạo Tin lành, Thiên chúa... dựa vào nhà thờ, đồn điền để lôi kéo quần chúng, vô hiệu hóa cán bộ của ta. Một số nơi, Fulrô lôi kéo cán bộ và du kích buôn áp hoạt động “hai mặt”, ép dân đóng góp lương thực, làm kho dự trữ lúa gạo, cất giấu vũ khí cho hoạt động lâu dài.

Do hoạt động chống phá của lực lượng Fulrô và một số lực lượng phản động khác đã làm cho tình hình trên khu vực Tây Nguyên trong những năm 1977-1988 tiếp tục trở nên căng thẳng, đe dọa trực tiếp đến sự tồn tại của chính quyền cách mạng và gây ảnh hưởng lớn tới cuộc sống của đồng bào các dân tộc trên địa bàn. Nhận thức đúng những diễn biến phức tạp này, Đảng, Nhà nước và lực lượng vũ trang đã chủ trương đấu tranh quyết liệt chống lại lực lượng Fulrô để ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội, bảo đảm đoàn kết dân tộc, củng cố chính quyền cách mạng trên địa bàn chiến lược Tây Nguyên.

2.2. Đấu tranh chống Fulrô trên địa bàn Tây Nguyên trong những năm 1977-1988

Nhận thấy những hoạt động chống phá của lực lượng Fulrô trên địa bàn Tây Nguyên, ngày 02-02-1977, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ra Chỉ thị số 04-CT/TW “Về việc tiếp tục phát động quần chúng xây dựng cơ sở chính trị truy quét Fulrô, bảo vệ an ninh chính trị ở các tỉnh Tây Nguyên và Nam khu V cũ”. Trên cơ sở chỉ rõ âm mưu hoạt động, tính chất phức tạp của vấn đề Fulrô, những kết quả và hạn chế trong đấu tranh chống Fulrô ở địa bàn Tây Nguyên những năm 1975-1976, Chỉ thị đã chỉ rõ: “Vấn đề Fulrô không phải đơn thuần là vấn đề quân sự mà chủ yếu là vấn đề chính trị, phải được giải quyết một cách cơ bản và lâu dài. Việc truy

quét Fulrô phải gắn liền với việc thực hiện chính sách của Đảng đối với dân tộc, đối với tôn giáo, gắn liền với các nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Tây Nguyên... Phải quyết tâm thanh toán vấn đề Fulrô một cách cơ bản và vững chắc để nhanh chóng xây dựng, phát triển Tây Nguyên về mọi mặt chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội đúng với vị trí chiến lược của vùng này” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2005a: 23-27).

Nhằm giải quyết vấn đề Fulrô, Ban Bí thư chỉ đạo phải thực hiện đồng bộ các biện pháp về kinh tế, về công tác tư tưởng, về công tác vận động quần chúng, về công tác xây dựng đội ngũ cán bộ ở cơ sở. Đặc biệt, đối với bọn phản cách mạng, Ban Bí thư chỉ đạo: Một mặt kêu gọi chúng trở về với nhân dân và khi trở về thì kiên trì giáo dục cảm hóa. Nếu chúng vẫn tiếp tục chống lại thì phải bao vây, cắt mọi đường tiếp tế và kêu gọi chúng ra hàng. Nếu chúng không chịu hàng thì kiên quyết bắt cho bằng được. Đối với những tên đầu sỏ thì thu thập đầy đủ chứng cứ về tội ác của chúng để vạch mặt chúng trước nhân dân và đưa ra pháp luật trừng trị. Khi trừng trị phải tranh thủ sự đồng tình của đồng bào đối với người có tội nặng. Đối với bọn bị bắt, công an phải giam giữ, giáo dục, khai thác để tùy tình hình mà xử lý, đối xử tử tế, tuyệt đối cấm đánh đập tra tấn hoặc dùng bất cứ thủ nhục hình nào.

Để giúp lực lượng vũ trang và nhân dân nhận thức sâu sắc hơn về nhiệm vụ chống các thế lực thù địch, ngày 02-12-1980, Ban Chấp hành Trung ương ra Nghị quyết số 31-NQ/TW “Về nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong giai đoạn mới”. Trong đó, Trung ương Đảng chỉ rõ nhiệm vụ của lực lượng vũ trang là đẩy mạnh công tác đấu tranh chống gián điệp, chống phản động, kiên quyết trấn áp bọn phá hoại hiện hành. Đối tượng cần tập trung đấu tranh và trừng trị kịp thời là gián điệp Mỹ và đồng minh của chúng... bọn phản động lợi dụng dân tộc ít người, nhất là Fulrô (Viện Khoa học Công an, 1993: 604).

Tiếp đó, ngày 27-6-1981, Ban Bí thư ra Thông báo số 25-TB/TW “Về tiếp tục giải quyết vấn đề Fulrô kết hợp với phát triển kinh tế - văn hoá ở Tây Nguyên”. Trên cơ sở đánh giá những kết quả và hạn chế sau 4 năm thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW, Ban Bí thư kết luận: “Tình hình an ninh chính trị ở Tây Nguyên chưa thật sự ổn định. Kinh tế, văn hóa phát triển chậm, đời sống của đồng bào các dân tộc còn nhiều khó khăn, tuy được cải thiện hơn trước. Thực lực cách mạng tại chỗ còn yếu, cơ sở chính trị chưa thật vững mạnh” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2005b: 255-256). Từ đó Ban Bí thư chỉ rõ: Vấn đề cơ bản và lâu dài ở Tây Nguyên là xây dựng kinh tế, phát triển sản xuất, tổ chức đời sống của đồng bào các dân tộc, từng bước làm thay đổi bộ mặt ở Tây Nguyên, làm cho đồng bào thấy được tính ưu việt của cách mạng, từ đó tranh thủ được tình cảm, củng cố được lòng tin của đồng bào các dân tộc, cô lập được Fulrô... Ban hành các chính sách phù hợp với đặc điểm của vùng dân tộc ở Tây Nguyên; sử dụng lực lượng vũ trang tiếp tục truy quét Fulrô, diệt lực lượng vũ trang tập trung và diệt bọn đầu sỏ Fulrô để giải quyết nhanh chóng vấn đề Fulrô ở Tây Nguyên.

Trước tình hình các thế lực thù địch chống phá quyết liệt cách mạng Việt Nam, ngày 25-10-1982, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 03-NQ/TW. Trong đó chỉ rõ: Mỹ vẫn thường xuyên “đánh lừa” đến Fulrô ở Tây Nguyên, chúng coi Fulrô như con bài đặc lực gây rối bên trong. Tiếp đó, ngày 26-11-1984, Ban Chấp hành Trung ương ra Nghị quyết số 21-NQ/TW “Về công tác an ninh”, từ sau Nghị quyết này, công tác đấu tranh giải quyết vấn đề Fulrô cơ bản được xác định là vấn đề an ninh chính trị.

Tháng 12-1986, Đại hội lần thứ VI của Đảng đã đánh giá tình hình an ninh, quốc phòng và chỉ rõ: Ta đã làm thất bại một bước chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch, tiêu diệt và làm tan rã một bộ phận lớn Fulrô ở Tây Nguyên. Đảng còn chỉ rõ: “Công cuộc bảo vệ an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội

cần được tiến hành bằng sức mạnh của mọi lực lượng vũ trang và không vũ trang, bằng mọi phương tiện cần thiết. Cuộc đấu tranh này cần được tổ chức chặt chẽ và thường xuyên trong từng địa bàn ở tất cả mọi đơn vị trong cả nước dưới sự lãnh đạo tập trung và thống nhất của các cấp ủy Đảng” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 1987: 39).

Để chủ động đối phó với diễn biến phức tạp của tình hình an ninh chính trị, ngày 30-12-1987, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 07-NQ/TW “Về nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới”. Đây là nghị quyết quan trọng của Đảng về công tác an ninh chính trị, đặc biệt khi vấn đề Fulrô không đơn thuần là vấn đề quân sự mà được chuyển sang vấn đề an ninh chính trị. Trên cơ sở phân tích làm rõ âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch khi chúng triển khai “Kế hoạch hậu chiến” ở Đông Dương, Bộ Chính trị đề ra phương châm đối với vùng dân tộc thiểu số địa bàn Tây Nguyên, miền núi là: Một mặt, lấy việc xây dựng kinh tế, văn hoá, xã hội, củng cố hệ thống chính trị cơ sở, thực hiện đúng đắn, đầy đủ chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước, củng cố sự đoàn kết trong các dân tộc. Mặt khác, đề phòng, ngăn chặn các nhân tố chống đối làm mất ổn định chính trị, xã hội và hoạt động xâm nhập, ẩn nấp của địch trong các vùng dân tộc. Kiên quyết chống lại âm mưu chia rẽ dân tộc của bọn đế quốc, phản động.

Quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư, ngày 27-10-1978, Bộ Nội vụ ra chỉ thị số 64-CT/BNV về việc “Tăng cường các mặt công tác đấu tranh chống phản cách mạng, tích cực phòng ngừa gây phi, gây bạo loạn, góp phần bảo vệ an ninh chính trị trong mọi tình huống”. Đặc biệt, ngày 20-8-1980, Hội đồng Bộ trưởng ra Chỉ thị số 268-CT/HĐBT “Tiếp tục đẩy mạnh công tác phát động quần chúng xây dựng cơ sở chính trị giải quyết cơ bản vấn đề Fulrô ở các tỉnh Tây Nguyên”. Trong đó, chỉ rõ: Giải quyết vấn đề Fulrô trong tình hình hiện nay là một

công tác cấp bách để củng cố an ninh chính trị, củng cố quốc phòng góp phần tăng cường vị trí chiến lược của ba nước Đông Dương.

Để kịp thời lãnh đạo cuộc đấu tranh, nhất là xây dựng lực lượng cán bộ cốt cán, ngày 15-6-1981, Ban Dân tộc Trung ương đã chỉ đạo các địa phương ở Tây Nguyên “Về việc đào tạo cán bộ cốt cán tạo cơ sở thực hiện một số chế độ cụ thể đối với cán bộ hoạt động khu vực Tây Nguyên”. Theo đó, “phải khẩn trương giải quyết vấn đề Fulrô đi đôi với xây dựng Tây Nguyên. Việc giải quyết vấn đề Fulrô phải bằng công tác chính trị là chủ yếu, gắn liền với xây dựng kinh tế và nâng cao đời sống, hoạt động quân sự là hỗ trợ, trong năm 1981 phải giải quyết cơ bản lực lượng vũ trang của chúng” (Ban Dân tộc Trung ương, 1981).

Thực hiện chủ trương của Đảng về đấu tranh giải quyết vấn đề Fulrô ở Tây Nguyên, lãnh đạo Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng, Ban Cán sự Đảng các ngành và cấp ủy các đơn vị, địa phương đã nhanh chóng thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về bảo vệ an ninh chính trị, phát động quần chúng đấu tranh truy quét Fulrô, xây dựng thực lực cách mạng tại địa bàn chiến lược Tây Nguyên.

Trên lĩnh vực quân sự, ngày 10-02-1977, Đảng ủy Quân khu V ra Nghị quyết số 01-NQ/ĐU về tình hình Fulrô, trong đó xác định yêu cầu, phương châm, phương thức phát động quần chúng truy quét Fulrô. Đồng thời, Quân khu tổ chức cơ quan tiền phương ở Buôn Ma Thuột để trực tiếp chỉ huy lực lượng làm nhiệm vụ truy quét và chiến đấu phòng thủ biên giới.

Sau khi có Chỉ thị 04-CT/TW, ngày 02-02-1977 của Ban Bí thư, các Tỉnh ủy, huyện, thị ủy ở Tây Nguyên đều thành lập Ban Chỉ đạo 04, trực tiếp lập kế hoạch, tổ chức lực lượng phối hợp chuyên trách giải quyết vấn đề Fulrô trên địa bàn; thành lập các đội trinh sát vũ trang, đội “chuyên săn đặc biệt”, tăng cường cán bộ xuống cơ sở, kết hợp vận động quần chúng với vũ trang truy quét. Thực hiện truy quét, triệt phá, đấu tranh giải quyết Fulrô một cách toàn diện, chặt chẽ trên tất cả các mặt, với ba yêu cầu: Tiến công làm tan rã lực lượng vũ trang Fulrô ngoài

rừng, bóc gỡ triệt để cơ sở nằm vùng của chúng trong buôn làng, thu hẹp, làm mất chỗ dựa về chính trị, kinh tế của chúng; Xây dựng thực lực cách mạng ở cơ sở, xây dựng điểm dân cư; Đẩy mạnh công tác định canh, định cư, vận động quần chúng làm ăn tập thể, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào các dân tộc.

Trên cơ sở quán triệt tư tưởng tiên công liên tục và tinh thần tích cực, chủ động, mưu trí, sáng tạo, nắm vững phương châm: Đánh địch toàn diện, phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng đánh đúng đối tượng, đúng thời cơ, đánh địch đều khắp trên các tuyến và thực hiện tốt chính sách dân tộc; lấy phát động quần chúng xây dựng thực lực chính trị làm cơ sở cho việc truy quét đánh địch, kết hợp chặt chẽ vừa phát động quần chúng để đánh địch và trên cơ sở đánh địch để xây dựng chính quyền, các đoàn thể quần chúng và lực lượng vũ trang ngày càng vững mạnh. Về phương thức, sử dụng bộ đội chủ lực lấy cấp trung đoàn, tiểu đoàn đứng chân trên từng khu vực, cụ thể trên 1 - 2 huyện, thị; bộ đội địa phương lấy cấp đại đội, trung đội đứng chân trên từng khu vực xã, buôn trọng điểm, kết hợp chặt chẽ với các đội công tác vừa phát động quần chúng, xây dựng cơ sở. Thực hiện chủ lực và lực lượng của tỉnh chủ yếu đánh Fulrô ở tuyến ngoài; lực lượng huyện và du kích, an ninh chủ yếu đánh địch ở tuyến ven và trong buôn. Đồng thời, bám Fulrô ở ngoài để diệt, bao vây kiềm chế, ngăn chặn, tạo điều kiện cho chủ lực cơ động vây diệt. Chú trọng cắt tiếp tế, cô lập căn cứ và chỉ huy của Fulrô, tích cực thu súng không để Fulrô sử dụng, vận động nhân dân thu và nộp súng. Kết hợp chặt chẽ lực lượng chủ lực với lực lượng vũ trang địa phương và an ninh; kết hợp nhiều biện pháp (lùng quét, kiểm soát an ninh hộ khẩu, phát động quần chúng); kết hợp truy quét đánh địch trên cả ba tuyến với tiến hành binh vận, khai thác địch, truy kích đánh địch đến cùng.

Triển khai đấu tranh truy quét Fulrô, từ đầu năm 1977, các tỉnh Tây Nguyên đã tổ chức hàng trăm tổ, đội công tác với hàng nghìn người

xuống các điểm dân cư làm nhiệm vụ phát động quần chúng, xây dựng thực lực chính trị cơ sở. Tỉnh Đắk Lắk tổ chức 65 đội, 7 tổ với 1.939 đồng chí triển khai xuống 72 xã, phường; Gia Lai - Kon Tum tổ chức 12 đội gồm 435 người xuống bám 43 xã; Lâm Đồng tổ chức 20 đội với 320 cán bộ xuống 28 xã, riêng bộ đội tỉnh có 345 đồng chí tham gia phát động quần chúng. Bộ đội chủ lực của Quân khu V và Bộ Quốc phòng cũng phái ra nhiều tổ công tác bám sát điểm dân cư, phát động quần chúng như Quân đoàn 3 có Sư đoàn 320 ở Đắk Lắk lập 7 tổ, gồm 37 người, Sư đoàn 10 ở Lâm Đồng có 14 tổ với 100 người (Tỉnh ủy Đắk Lắk, 1982)...

Lực lượng vũ trang Quân khu V, từ năm 1977 đã huy động hàng nghìn lượt cán bộ, chiến sĩ tiến hành vận động quần chúng và truy quét Fulrô, nhờ đó làm tan rã và tiêu diệt 23.493 tên (trong đó có 2.828 tên đầu sỏ, chỉ huy), giải thích tuyên truyền cho 10.450 lượt người theo Fulrô ra đầu thú và 11.530 Fulrô ra hàng (Bộ Tư lệnh Quân khu V, 2008: 110). Cùng với đó, các địa phương đẩy mạnh công tác phát động quần chúng với những khẩu hiệu, phương châm sát thực như: “Người về, vũ khí về, tư tưởng về”, “Người đi gọi có công, kẻ về miễn tội”, đề ra tiêu chuẩn ba sạch (sạch trong buôn, ngoài rừng; sạch nội bộ; không còn Fulrô lén lút hoạt động)...

Qua 11 năm (1977-1988), bằng sự phối hợp giữa các cơ quan Trung ương và địa phương đã lập ra 950 đội công tác, huy động 51.973 lượt cán bộ xuống địa bàn cơ sở, bám dân phát động quần chúng. Lực lượng công an đánh 2.025 trận, tiêu diệt 2.435 tên và bắt gần 3.000 tên, thu nhiều vũ khí các loại. Lực lượng an ninh tổ chức nhiều đợt truy quét vũ trang, lập chuyên án câu nhử, đón bắt tiêu diệt nhiều toán vũ trang của Fulrô, trong đó có nhiều tên cầm đầu, chỉ huy, ngăn chặn được nhiều âm mưu gây bạo loạn vũ trang. Tiến hành bóc gỡ 61.301 cơ sở của Fulrô trong các buôn làng...

Cùng với những hoạt động quân sự truy quét, trấn áp lực lượng Fulrô, ta tích cực xây

dựng, củng cố hệ thống chính trị trên địa bàn Tây Nguyên, tạo cơ sở bền vững đấu tranh chống lại những hoạt động phá hoại cách mạng của Fulrô.

Theo đó, trên cơ sở chủ trương của Đảng và những chỉ đạo của Trung ương, các tỉnh Tây Nguyên nhanh chóng xây dựng hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh. Tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ trên tất cả các lĩnh vực: chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh. Đặc biệt, trên lĩnh vực kinh tế - xã hội, chính quyền, các cấp, các ngành và nhân dân tập trung mở rộng sản xuất, dần dần ổn định và nâng cao đời sống cho nhân dân, từng bước vượt qua khó khăn. Đây là điều kiện rất cơ bản để giải quyết vấn đề Fulrô. Về công tác xây dựng Đảng, đến năm 1988 đã có 100% xã dân tộc có chi bộ đảng, kết nạp mới được 3.833 đảng viên người dân tộc thiểu số, đào tạo được 7.717 cán bộ cốt cán dân tộc. Về quốc phòng, an ninh, ta đã phát triển được 91.581 dân quân tự vệ (chiếm 5,3% dân số) làm lực lượng trực tiếp bảo vệ buôn làng, góp phần quan trọng giữ gìn an ninh chính trị, trật tự xã hội. Tổ chức tuyên truyền cho 1.319.763 lượt quần chúng tham gia các phong trào tại địa phương, củng cố bộ máy chính quyền và hệ thống chính trị cơ sở ở 840 lượt xã trọng điểm...

Tài liệu tham khảo

- Ban Dân tộc Trung ương. (1981). *Báo cáo của Ban Dân tộc về tình hình hoạt động của Fulrô, công tác dân tộc trong vấn đề giải quyết Fulrô*. Hà Nội: Tài liệu Cục Lưu trữ Trung ương Đảng.
- Bộ Tư lệnh Quân khu V. (2008). *Biên niên sự kiện lực lượng vũ trang Quân khu V (1975-2000)*. Hà Nội: Nxb. Quân đội Nhân dân.
- Bộ Tư lệnh Quân khu V - Bộ Tham mưu. (2012). *Tổng kết hoạt động truy quét triệt phá tổ chức phân động Fulrô trên địa bàn Quân khu V (1975-1992)*. Đà Nẵng.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (1987). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*. Hà Nội: Nxb. Sự thật.

3. Kết luận

Có thể nói rằng, bằng sức mạnh tổng hợp đã làm kinh tế - xã hội các tỉnh Tây Nguyên phát triển mạnh mẽ và nhất là việc tăng cường trấn áp, truy quét bọn phản động, vấn đề Fulrô được giải quyết ngày càng ổn thỏa. Sau 11 năm (1977-1988) với những chủ trương, biện pháp linh hoạt, sáng tạo, kiên quyết, vấn đề Fulrô ở Tây Nguyên cơ bản được giải quyết, đánh dấu sự thắng lợi căn bản cuộc đấu tranh chống Fulrô trên địa bàn Tây Nguyên, đưa lại những kết quả hết sức quan trọng cho vùng chiến lược quan trọng này và cho cả nước.

Nhận thức đúng tính chất nguy hại và phức tạp bởi các hoạt động chống phá cách mạng của lực lượng Fulrô và từ thực tiễn đấu tranh chống Fulrô trên địa bàn Tây Nguyên trong những năm 1977-1988, cho chúng ta nhiều bài học kinh nghiệm quý báu về tinh thần cảnh giác và kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch trên các địa bàn chiến lược về quốc phòng, an ninh trong tình hình mới hiện nay. Qua đó, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc vì mục tiêu xây dựng đất nước giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2005a). *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 38. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2005b). *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 42. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
- Tinh uỷ Đắk Lắk. (1982). *Báo cáo tổng kết công tác phát động quần chúng truy quét Fulrô và các bọn phản động khác từ tháng 5-1975 đến tháng 12-1981*. Đắk Lắk: Tài liệu lưu trữ tại Phòng Khoa học quân sự Quân khu V.
- Viện Khoa học Công an. (1993). *Những văn kiện về sự chỉ đạo của Đảng đối với công tác công an (1975-1980)*. Hà Nội: Nxb. Công an Nhân dân.